

QUY NH

V công tác giáo d c ph m ch t chính tr , o c, l i s ng cho h c sinh, sinh viên Tr ng i h c Công ngh Sài Gòn

(Ban hành theo Quy t nh s 26/Q -STU-CTHSSV ngày 20 tháng 02 n m 2012
c a Hi u tr ng Tr ng i h c Công ngh Sài Gòn)

Ch ng I

NH NG QUY NH CHUNG

i u 1. Ph m vi i u ch nh và i t ng áp d ng

- 1.1. V n b n này quy nh v công tác giáo d c ph m ch t chính tr , o c, l i s ng cho h c sinh, sinh viên (HSSV) t i Tr ng i h c Công ngh Sài Gòn, bao g m: n i dung và bi n pháp th c hi n; th i l ng, kinh phí, ch báo cáo, ki m tra, ánh giá và t ch c th c hi n.
- 1.2. V n b n này áp d ng cho HSSV i h c, cao ng và trung c p chuyên nghi p h chính quy c a Tr ng i h c Công ngh Sài Gòn.

i u 2. M c ích

Th c hi n công tác giáo d c ph m ch t chính tr , o c, l i s ng cho HSSV nh m hình thành, rèn luy n và phát tri n ph m ch t chính tr , o c, l i s ng v n minh, t n b , góp ph n giáo d c toàn di n cho HSSV.

i u 3. Yêu c u

Công tác giáo d c ph m ch t chính tr , o c, l i s ng cho HSSV trong Nhà tr ng là nhi m v tr ng tâm và th ng xuyên, do Hi u tr ng tr c ti p ch o.

i u 4. Nguyên t c

Công tác giáo d c ph m ch t chính tr , o c, l i s ng cho h c sinh, sinh viên trong các tr ng ph i b o m các nguyên t c sau ây:

- 4.1. Phù h p v i ch tr ng, ng l i c a ng, pháp lu t c a Nhà n c và truy n th ng v n hoá Vi t Nam; th c ti n kinh t , chính tr , xã h i c a t n c , a ph ng và i u ki n c a Nhà tr ng.
- 4.2. K t h p giáo d c chính khóa v i t ch c các ho t ng ngo i khóa; k t h p giáo d c v i vi c t ch c các ho t ng th c ti n có tác d ng giáo d c chính tr , o c, l i s ng.
- 4.3. B o m nguyên lý giáo d c nhà tr ng k t h p v i giáo d c gia ình và giáo d c xã h i.
- 4.4. B o m phát huy tính n ng ng, sáng t o và tích c c c a HSSV, bi n quá trình giáo d c, rèn luy n thành t giáo d c, t rèn luy n.

Chương II

NỘI DUNG VÀ BIÊN PHÁP THỰC HIỆN

Điều 5. Nội dung công tác giáo dục phẩm chất chính trị

- 5.1.** Giáo dục lòng yêu nước, lý tưởng cộng sản, niềm tin vào sự lãnh đạo của Đảng, bộ máy chính trị.
- 5.2.** Giáo dục ý thức chấp hành các chủ trương, nghị quyết, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước.
- 5.3.** Giáo dục thái độ tích cực tham gia các hoạt động chính trị, xã hội, phân biệt, đánh giá các sự kiện chính trị, xã hội, nhận ra và phê phán những âm mưu, thủ đoạn chính trị của các thế lực thù địch.
- 5.4.** Nâng cao ý thức tham gia các hoạt động chính trị xã hội, toàn thể đội Trường.

Điều 6. Nội dung công tác giáo dục đạo đức

- 6.1.** Giáo dục lòng nhân ái, bao dung, lòng, biệt trần trọng các giá trị đạo đức của dân tộc, xác định trách nhiệm, nghĩa vụ của bản thân, tác phong ứng xử của công dân.
- 6.2.** Giáo dục các chuẩn mực đạo đức trong các quan hệ xã hội, phê phán những hành vi không phù hợp với các chuẩn mực đạo đức.
- 6.3.** Giáo dục hành vi đạo đức, đạo đức nghề nghiệp, tác phong công nghiệp.

Điều 7. Nội dung công tác giáo dục lối sống

- 7.1.** Giáo dục nhàn nhã, hành vi, thói quen của lối sống văn minh, tiến bộ, phù hợp với bản sắc dân tộc Việt Nam.
- 7.2.** Giáo dục trách nhiệm của cá nhân trong tập thể và cộng đồng, biệt ngưỡng, khuyến khích những biểu hiện của lối sống văn minh, tiến bộ, phù hợp với bản sắc văn hóa dân tộc, biệt phê phán những biểu hiện của lối sống lạc hậu, ích kỷ.

Điều 8. Biên pháp thực hiện

- 8.1.** Tổ chức quản trị và triển khai thực hiện các quy định về công tác giáo dục phẩm chất chính trị, đạo đức, lối sống cho HSSV.
- 8.2.** Lựa chọn, lồng ghép, tích hợp các nội dung giáo dục chính trị, đạo đức, lối sống thích hợp vào hoạt động giảng dạy, học tập của chương trình chính khóa.
- 8.3.** Tổ chức các hoạt động nhân dịp ngày lễ, kỷ niệm các sự kiện trọng đại của dân tộc, Đảng và Nhà nước, các hoạt động văn hóa, văn nghệ, thể thao, các hoạt động, phong trào tình nguyện trong HSSV.
- 8.4.** Tổ chức Tuần sinh hoạt công dân – HSSV ưu khóa, cuối khóa, tuần lễ.
- 8.5.** Tổ chức các hoạt động giáo dục theo chuyên đề, bao gồm:
 - a) Giáo dục pháp luật;
 - b) Giáo dục phòng, chống tác nhân ma túy, mê tín;
 - c) Giáo dục môi trường, kiến thức sống;

- d) Giáo dục truyền thống, lao động nghề nghiệp;
 - e) Giáo dục phòng, chống tham nhũng;
 - e) Giáo dục an toàn giao thông;
 - g) Giáo dục truyền thống nghề nghiệp;
 - h) Tư vấn tâm lý, nghề nghiệp và các vấn đề xã hội;
 - i) Hình phạt thiagi.
- 8.6.** Tổ chức các hoạt động thi đua cho HSSV, thực hiện quy chế dân chủ trong Nhà trường.
- 8.7.** Tổ chức các hoạt động hỗ trợ học tập, rèn luyện cho HSSV nhằm phát triển tài năng, giúp đỡ HSSV có hoàn cảnh khó khăn, xây dựng môi trường giáo dục lành mạnh, chống tiêu cực, gian lận trong học tập, rèn luyện.
- 8.8.** Xây dựng các quy định thi đua, khen thưởng và tổ chức kiểm tra, kiểm tra, đánh giá trong phạm vi Nhà trường.
- 8.9.** Khảo sát, đánh giá kết quả rèn luyện, thực trạng và phạm vi học tập, lối sống của HSSV theo nhà trường. Xu hướng nội dung, biện pháp và cách thức mới, khi thi, học tập trong quá trình thực hiện.
- 8.10.** Nghiên cứu, dự báo những biến động, những ảnh hưởng của các yếu tố kinh tế, chính trị, xã hội đối với phạm vi học tập, lối sống của HSSV.
- 8.11.** Trao đổi, học tập kinh nghiệm thực hiện công tác giáo dục phạm vi chính trị, lối sống cho HSSV giữa các trường trong nhà trường và quốc tế.
- 8.12.** Trang bị cho các cán bộ, nhân viên có liên quan trong trường những kiến thức, kỹ năng cần thiết của công tác giáo dục phạm vi chính trị, lối sống cho HSSV.
- 8.13.** Mời mời HSSV toàn Trường và tham gia các hoạt động toàn Thanh niên và Hội Sinh viên cấp Trường tổ chức.

Chương III

THI LƯỜNG, KINH PHÍ, CHI TRẢ VÀ BÁO CÁO

Điều 9. Thi lường

- 9.1.** Trong môn học, từng suất thi lường ngoài khóa dành cho vị trí thực hiện các nội dung công tác giáo dục phạm vi chính trị, lối sống cho học sinh, sinh viên ít nhất là 10 buổi, mỗi buổi có quy định bằng 5 tiết.
- 9.2.** Thi lường dành cho Tư vấn sinh hoạt công dân – HSSV ít nhất là 5 buổi, 5 buổi còn lại dành cho các nội dung khác trong môn học.

Điều 10. Kinh phí

Kinh phí cho vị trí thực hiện công tác giáo dục phạm vi chính trị, lối sống cho HSSV phải mời mời cho vị trí thực hiện có chế độ lương các nội dung nêu trên, bố trí thành một mặt riêng, các nguồn:

- Kinh phí chi thường xuyên.
- Các nguồn thu hợp pháp khác của trường.

Điểm 11. Chế độ báo cáo

11.1. Theo nội quy, kế thức n m h c Nhà trường thống kê thực hiện và báo cáo về công tác thi công tác giáo d c phẩm chính trị, o c, l i s ng cho HSSV và g i v B Giáo d c và ào t o.

11.2. Thực hiện báo cáo t xu t v các c quan qu n lý c p trên khi có s vi c b t th ng, nghiêm tr ng x y ra v chính trị, o c, l i s ng c a HSSV.

Chương IV

T H C TH C HI N

Điểm 12. Tu n sinh ho t công dân HSSV

12.1. Phân lo i và i t ng:

12.1.1. Tu n sinh ho t công dân – HSSV u khóa: dành cho i t ng HSSV n m th nh t m i nh p h c.

12.1.2. Tu n sinh ho t công dân – HSSV u n m: dành cho i t ng HSSV n m th hai n n m th t .

12.1.3. Tu n sinh ho t công dân – HSSV cu i khóa: dành cho i t ng HSSV n m cu i chu n b t t nghi p ra tr ng.

12.2. N i dung c a Tu n sinh ho t công dân – HSSV:

Nhà trường ban hành kế hoạch thi công và n i dung c th t ng n m h c, c n c h ng d n công tác n m h c c a B Giáo d c và ào t o, tình hình thi c t t i Tr ng.

12.3. Bi n pháp t ch c:

12.3.1. H ng n m, c n c h ng d n công tác n m h c c a B Giáo d c và ào t o, Phòng Công tác HSSV tham m u Hi u tr ng ban hành kế hoạch thi công Tu n sinh ho t công dân – HSSV u khóa, u n m và cu i khóa c th .

12.3.2. Phòng Công tác HSSV s ti n hành t ch c, qu n lý các l p h c, i m danh, cho HSSV làm bài thu ho ch nh n th c sau t h c.

12.3.3. Sau m i t h c t p, Phòng Công tác HSSV s ti n hành ch m i m, l p danh sách HSSV không tham gia, v ng h c, và thông báo kế qu bài thu ho ch v các khoa, ng t i trên h th ng thông tin chung c a Tr ng thông báo cho HSSV.

12.3.4. HSSV có kế qu bài thu ho ch không t ho c không tham gia các t sinh ho t xem nh ch a hoàn thành nhi m v h c t p và rèn luy n c a n m h c, s b x lý theo quy nh c a Tr ng

12.3.5. Phòng Công tác HSSV có trách nhi m l u tr h s theo dõi vi c tham gia Tu n sinh ho t công dân c a HSSV.

12.4. Bi n pháp x lý i v i HSSV có kế qu bài thu ho ch không t ho c không tham gia tu n sinh ho t:

12.4.1. V ng bu i h c (không phép): **tr 5 i m rèn luy n / bu i.**

12.4.2. Kế qu bài thu ho ch không t: **tr 3 i m rèn luy n, tham gia h c l i cùng khóa sau.**

12.4.3. Không nộp bài thu hoạch: **tr 5 i m rèn luyện, tham gia học lại cùng khóa sau.**

12.4.4. Không tham gia Tu nghiệp học tập công dân – HSSV của khóa và nộp: **tr 25 i m rèn luyện, tham gia học lại cùng khóa sau.**

12.4.5. Không tham gia Tu nghiệp học tập công dân – HSSV của khóa: **tr 25 i m rèn luyện và đưa vào danh sách chờ hoàn tất thủ tục nhập học tiếp theo.**

Điều 13. Các hoạt động giáo dục theo chuyên

Căn cứ hướng dẫn công tác năm học, tình hình thực tế của Nhà trường, Phòng Công tác HSSV phối hợp cùng Đoàn Thanh niên – Hội Sinh viên trường tổ chức các hoạt động, học tập, giáo dục theo chuyên đề cho từng nhóm sinh viên HSSV cụ thể.

Điều 14. Trách nhiệm của Hội trường

14.1. Chịu trách nhiệm chi trả, chi trả hoá các nội dung của Quy định này thành chi phí trình công tác, tổ chức thực hiện, kiểm tra và đánh giá kết quả.

14.2. Phối hợp với chính quyền địa phương, các tổ chức chính trị - xã hội, các đoàn thể và gia đình trong quá trình thực hiện công tác giáo dục phẩm chất chính trị, đạo đức, lối sống cho HSSV.

Hội trường quy định cho Phó Hội trường phụ trách Công tác HSSV chịu trách nhiệm khai thác thực hiện công tác

Điều 15. Trách nhiệm của các nhân viên trong Trường

15.1. Phòng Công tác HSSV là đơn vị có chức năng tham mưu cho Hội trường, xây dựng kế hoạch hàng năm, tổ chức thực hiện kế hoạch, tổng hợp kết quả và giám sát việc thực hiện Quy định này.

15.2. Các phòng, ban chức năng, các khoa, phối hợp với Đoàn Thanh niên - Hội Sinh viên trường và các tổ chức, nhân viên khác của Trường thực hiện Quy định này.

Điều 16. Điều kiện thi hành

16.1. Quy định này áp dụng đối với tất cả các nhân viên, cá nhân có liên quan nhân viên và quản lý nhân viên của HSSV học chính quy trong trường Đại học Công nghệ Sài Gòn.

16.2. Quy định này có hiệu lực kể từ năm học 2011 - 2012. Các quy định trước đây trái với quy định này đều bãi bỏ.

16.3. Giao Phòng Công tác HSSV trong quá trình thực hiện, nếu có vấn đề phát sinh cần bổ sung, điều chỉnh Quy định tham mưu Hội trường xem xét ra Quyết định.

HỘI TRƯỞNG

(**Chữ ký**)

GS, TS. Đào Văn Long